



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM PHƯƠNG TRƯỜNG THO
Last Middle First

Current Address: 267/3 LĐT.3 Xã Vĩnh Thới, Huyện Lai-Vung, Tỉnh Đồng Tháp

Date of Birth: 22/12/1947 Place of Birth: SaDEC

Previous Occupation (before 1975) Thiếu úy ĐPQ cấp 67/510444. Phân Chi khu Phó
(Rank & Position) Xã Thủ Thành, Quận Trà Ôn, Tỉnh Vĩnh Long.

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 23/6/1975 To 14/01/1981
Years: 5 Months: 6 Days: 15

SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>Huỳnh Tân Phước</u> <u>MILPITAS CA 95035</u> <u>USA</u>	<u>Cậu ruột.</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 14/07/1990

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : PHƯƠNG - TRƯỜNG - THO
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
PHAM - THI - KEO	08/07/1948	Vợ
PHƯƠNG - MINH - PHÁT	30/09/1973	Con
PHƯƠNG - MINH - TÀI	1975	Con.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

267/3 xã Vĩnh Thới, Huyện Lai Vung, Tỉnh Đồng Tháp.

ADDITIONAL INFORMATION : PHƯƠNG - TRƯỜNG - THO khi ra trại bị bệnh đến ngày 20/12/1981 chết. Vợ và 2 con gặp hoàn cảnh khó khăn, đã nộp đơn xin xuất cảnh sang Hoa Kỳ tại Phòng Quản lý Xe-Nô Tỉnh Đồng Tháp ngày 06/03/1990 - chờ giải quyết. + XIN ĐƯỢC GIÚP ĐỖ ĐI HOA KỲ.

Đính kèm: ① Giấy ra Trại + ① Giấy chứng tử + ① Hôn thú + ③ Chai Saus
① Biên nhận nộp hồ sơ xin xuất cảnh +

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: _____

IV #: _____

VEWL#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA #: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM PHUONG Truong THO
Last Middle First.

Current Address: 267/3 L.T.D.3 xã Vĩnh Thái, Huyện Tài Dung, Tỉnh Đồng Tháp.

Date of birth: 22/12/1947. Place of birth: SaDEC

Previous Occupation (before 1975) Thiếu úy ĐPQ. Sq: 67/510.444 Phân chi khu Phó
(Rank & Position) xã Huệ Thành, Quận Trà Ôn, Tỉnh Vĩnh Long.

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP: Dates: From 23/06/1975 To 14/01/1981
years: 5 Months: 6 Days: 15

SPONSOR'S NAME _____
name

Address and Telephone number

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship.

Huỳnh Tân Phước

MILPITAS CA. 95.035 USA. Care ruột.

If you are eligible to file for the applicant under Category 1 of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date prepared : 14/07/1990.

NAME OF PRINCIPAL APPLICAN (PA): PHƯỜNG - TRƯỜNG - THO
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
PHIAM - THI - KẾ	08/07/1948	Vợ
PHƯỜNG - MINH - PHÁT	30/09/1973	Con
PHƯỜNG - MINH - TÀI	1975	Con

DEPENDENT'S ADDRESS: (if different from above)

267/3 xã Vĩnh - Thới, huyện Lai vung, Tỉnh Đồng - Tháp

ADDITIONAL INFORMATION: Phường - Trường - Tho khi ra trại bị bệnh đến ngày 20/12/1981 chết. Vợ và 2 con gặp hoàn cảnh khó khăn, đã nộp đơn xin xuất cảnh sang Hoa - Kỳ tại Phòng Quản - lý xe - ne tỉnh Đồng Tháp ngày 06/03/1990 chờ giải quyết - XIN ĐƯỢC GIÚP ĐỠ ĐI HOA KỲ.

Đính kèm: ① Giấy ra trại + ① Giấy chứng tử + ① Hôn thú + ② khai sinh
① Biên nhận nộp hồ sơ xin xuất cảnh.

VIỆT NAM CỘNG HÒA

TỈNH

SABEC

QUẬN

ĐỨC THÀNH

XÃ

HÒA-LONG

Số hiệu :

28

TRÍCH-LỤC CHỨNG THƯ HÔN THỨ

Tên họ người chồng

PHƯƠNG-G-TRƯỜNG-G-THO

Nghề nghiệp

Quân-nhân

Sanh ngày

22

tháng

12

năm

1947

Tại

Xã Hòa-Long

Cư sở tại

- Hòa-Long

Tạm trú tại

- Hòa-Long

Tên họ cha chồng

PHƯƠNG-G-VĂN-TÔNG (chết)

Sống chết phải nói

Tên họ mẹ chồng

HUYỀN-THI-N-GUYỄN, 51 tuổi

Sống chết phải nói

Tên họ người vợ

PHẠM-THI-KHO

Nghề nghiệp

Nội-Trợ

Sanh ngày

08

tháng

07

năm

1948

Tại

Xã Hòa-Long

Cư sở tại

- Hòa-Long

Tạm trú tại

- Hòa-Long

Tên họ cha vợ

PHẠM-VĂN-KIỂM, 42 tuổi

Sống chết phải nói

Tên họ mẹ vợ

TRẦN-THI-PHỔ, 37 tuổi

Sống chết phải nói

Ngày cưới

Ngày mười bốn, tháng bảy, năm một ngàn chín trăm bảy mươi một.

Vợ chồng có hay không lập hôn khê

//

Ngày

tháng

năm

//

Tại

//

TRÍCH Y BỐN CHÁNH

Hòa-Long

ngày

29

tháng

03

năm

1975

Hồ-Tích.

MIỀN THỰC



LÊ KIM-DUNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, phường Hòa Long
Huyện, Quận Sơn Tây
Tỉnh, Thành phố Đ.T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP/HT

Số 569

Quyển 01



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Phường nước Tái Nam hay nữ nam
Ngày, tháng, năm sinh Năm một ngàn chín trăm bảy mươi
(1975)
Nơi sinh Hòa Long
Dân tộc kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Phạm Thị Kéo</u>	<u>Phường Hoàng Thọ</u>
Tuổi	<u>1948</u>	<u>1946</u>
Dân tộc	<u>kinh</u>	<u>kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>(chết)</u>
Nơi thường trú	<u>thời hòa hòa long</u>	

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Phạm Thị Kéo 1948 cấp thời hòa xã Sơn Tây

huyện Sơn Tây tỉnh Sơn Tây

Đã ký ngày 16 tháng 9 năm 1983

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai ký

Chleo

Phạm Thị Kéo

UVTK
(chức vụ)

Trần Anh Tuấn

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 22 tháng 2 năm 1990

T/M UBND

Ký tên, đóng dấu

chủ tịch



NAM VIỆT
TỈNH SADEC
QUẬN ĐỨC THÀNH
I A HÒA-LONG

QUỐC - GIA VIỆT - NAM

BỘ ĐỜI NGƯỜI VIỆT-NAM

BỘN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM 1973
LÀ Hòa-Long TỈNH SaDec (NAM-VIỆT)
NĂM 1973 SỐ HIỆU 386

Tên họ đứa con nít	PHƯƠNG-HÌNH-PHÁT
Nam hay Nữ	Nam
Sanh ngày nào	ngày ba mươi, tháng chín, năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba
Sanh tại chỗ nào	Xã Hòa-Long (SaDec)
Tên họ cha	PHƯƠNG-TRƯỜNG-THỌ
Cha làm nghề gì	Quân-nhân
Nhà cửa ở đâu	Xã Hòa-Long
Tên họ mẹ	PHẠM-THỊ-KẾO
Mẹ làm nghề gì	Nội-Trợ
Nhà cửa ở đâu	Xã Hòa-Long
Vợ chánh hay vợ thứ	CHÍNH (Đo hôn thú số 28 lập tại Xa Hòa-Long, ngày 14.07.1971)

MIỄN THỰC

TRÍCH Y BỘN CHÍNH
Hòa-Long ngày 29 tháng 03 năm 1975

Hộ Tịch
LÊ-KIM-DỪNG

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
TỐI-CAO PHÁP-VIÊN
TOÀ Sở Thẩm Sát

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THỂ-VÌ HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ
Toà Sở Thẩm Sát

(1) Ngày 8-12-1959
Giấy thể-vì Khởi sinh
cho Phạm thị Kéo
(1) Số : 1039

Một bản chánh giấy thể-vì Khởi sinh
cấp cho Phạm thị Kéo
do Ông Trưởng Công-An Chánh-An Toà Hòa-Hải-Sat
với tư-cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, cấp ngày 8-12-1959
và đã trước-bạ ; viện phủ tại Vĩnh Long ngày 24-12-1959

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

1-/ Trần văn Ngà 2-/ Văn công lung 3-/ Trần văn Đồng

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghi-Định
ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân
Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi
Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và diết
chắc rằng :

- Phạm thị Kéo, phái nữ, sinh ngày 8 tháng 7 năm 1948
tại làng Hòa-Long Quận Lai-Vung tỉnh Satoc nay thuộc
tỉnh Vĩnh-Long con của Phạm văn Kiên (sống) và của
Trần thị Phở (sống).....

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

ngày 5 tháng 10 năm 19 59
CHÁNH LỤC-SỰ,



Chau
NGUYỄN THỊ HƯƠNG-CHAU

Lệ-phí
(1) Lập lại số, ngày tháng
và năm trên đây mỗi
khi xin trích-lục.

Số biên lai: 2602

From: PHAM THI KEO 267/3 xã Vĩnh-Thới
Huyện Lai-Vung - Tỉnh Đồng-Tháp

AUG 01 1990

To:

Mrs. KHUC-MINH-THO¹

PO, BOX 5435, ARLINGTON,

VA 22205-0635

U.S.A.



T
6000
16.800

CÔNG AN ĐỒNG THÁP

PHÒNG QL XC - NC

Số 28 / BN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

BIÊN NHẬN

CHÚNG TÔI PHÒNG QUẢN LÝ NGƯỜI VIỆT NAM

XUẤT, NHẬP CẢNH THUỘC CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP

Có nhận hồ sơ xuất cảnh của Ông bà: Phạm Đức Hiệp

Sinh năm 1948 Hiện ở Số 267/3 Lũ Vĩnh Hưng,

huyện Lai Vung, Đồng Tháp.

Xin xuất cảnh đến nước: Hoa Kỳ

Lý do: đến thăm đại tá ba trai (bố chồng)

Cùng đi: 02 người.

Đề nghị Ông bà yên tâm làm ăn sinh sống chờ chúng tôi thông báo kết quả được hay không được xuất cảnh trong thời gian tới.

TX. Cao Lãnh, ngày 16 tháng 3 năm 1990

TL/ TRƯỞNG PHÒNG



Viết Bằng

BỘ NỘI VỤ
Trại TÂN HIỆP
Số 142/GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Mẫu số 00-QLTG
ban hành theo
công văn số 2565
ngày 21/11/1972

SHSLĐ

GIẤY RA TRAI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31/5/1961 của Bộ Công an.
Thi hành án văn, quyết định tha số 176 ngày 20 tháng 12
năm 1980 của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh PHƯƠNG TRƯỞNG THO
Họ, tên thường gọi
Họ, tên bí danh
Sinh ngày 22 tháng 12 năm 1947
Nơi sinh Sa đéc

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt
Xã Tân thời huyện Lập võ tỉnh Đồng Tháp
Can tội Thiếu úy Phân chỉ khu phó địa phương quân
Bị bắt ngày 23/6 năm 1975 An phạt 3 năm TTCT
Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm
của
Đã bị tăng án lần, công thành năm tháng
Đã được giảm án lần, công thành năm tháng
Nay về cư trú tại 38 ấp Thới Mỹ Tân thời Lập võ Đồng Tháp

nhận xét quá trình cải tạo

(Quá trình cải tạo)

Lần tay ngón trỏ phải
Họ, tên chữ ký Ngày 14 tháng 1 năm 81
ng bị được cấp giấy Giám thị
Của Phương trưởng Tho
Danh bạ số 516
Lập tại Đơn vị
Phường trưởng Tho
NGỌC DƯƠNG



Xã, thị trấn: Sinh ThớiThị xã, quận: Lai HưngThành phố, tỉnh: Đông Tháp

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 01Quyền số 02

Họ và tên Nam hay nữ	PHUONG TRUONG THO Nam
Sinh ngày, tháng, năm	Năm một nghìn chín trăm (1947)
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam
Nơi ĐKNK thường trú	266/3 hẻm tập đoàn 3, Sinh Thới, Lai Hưng, Đông Tháp
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	Năm một nghìn chín trăm một tại nhà 266/3, 1943, Sinh Thới
Nguyên nhân chết	Đau ung thư phổi
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	Phuồng Minh Phát SN: 1973 266/3, 1943, Sinh Thới
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	Con

Đăng ký ngày 02 tháng 03 năm 1990

TM/UBND

Xã Sinh Thới
(Ký tên, đóng dấu)
P. Chủ tịch Hội,

Lê Văn Cường